

Số: 133/KH-THBVĐ

Thanh Bình, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Năm học 2024 - 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024–2025 nhằm phát huy những điểm mạnh, khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra trong báo cáo tự đánh giá và đánh giá ngoài; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Kế hoạch được xây dựng bảo đảm tính khoa học, cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương; xác định rõ nội dung công việc, thời gian thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm và các điều kiện bảo đảm.

3. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch phải gắn với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường (giai đoạn 2017–2022).

Báo cáo đánh giá ngoài của cơ quan có thẩm quyền.

Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD MN và PT;

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2023–2024 của nhà trường;

Chủ trương, định hướng phát triển giáo dục của địa phương, của ngành và kế hoạch năm học của nhà trường.

Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xây dựng nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học 2024 - 2025 như sau:

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TT	Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả cần đạt (so với hiện trạng)	Công việc/giải pháp cần thực hiện	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Dự kiến kinh phí	Điều kiện hỗ trợ khác	Ghi chú
1	Tiêu chuẩn 1							
	Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học: Bình quân học sinh/lớp 39,56 học sinh/lớp vượt quy định Điều lệ trường tiểu học. Do diện tích lớp học nên quy mô sĩ số học sinh/lớp không đồng đều (lớp đông nhất 48 học sinh, ít nhất 33 học sinh).	Giảm dần sĩ số học sinh/lớp, tiến tới đảm bảo bình quân theo quy định Điều lệ trường tiểu học; quy mô lớp học tương đối đồng đều giữa các khối.	Tham mưu cấp trên về việc điều chỉnh, phân tuyến tuyển sinh hợp lý; rà soát, sắp xếp lại lớp học; đề xuất bổ sung phòng học khi có điều kiện.	Ban Giám hiệu; phối hợp Phòng GD&ĐT, UBND phường.	Từ năm học 2026–2027 và các năm tiếp theo.	Chưa xác định (nguồn ngân sách cấp trên).	Sự quan tâm, chỉ đạo của Phòng GD&ĐT và chính quyền địa phương.	Thực hiện theo lộ trình.
2	Tiêu chuẩn 2							
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên: Nhân viên y tế được tăng cường từ trường THCS Thanh Bình đến kiêm nhiệm tại trường nên cũng phần nào khó khăn trong	Đảm bảo công tác chăm sóc, theo dõi sức khỏe học sinh, nhất là học sinh bán trú.	Kiến nghị bổ trí nhân viên y tế học đường chuyên trách; tăng cường phối hợp với cơ sở y tế địa phương.	Ban Giám hiệu; phối hợp Phòng GD&ĐT, Trạm Y tế phường.	Năm học 2025–2026.	Theo nguồn ngân sách được cấp.	Hỗ trợ từ ngành y tế địa phương.	Nhân viên hiện kiêm nhiệm.

	công tác theo dõi sửa khôe cho HS bán trú.							
3	Tiêu chuẩn 3							
	Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, bãi tập: Trường chưa có bãi tập riêng, bãi thể dục thể thao dùng chung với sân chơi; cần mở rộng khuôn viên để đầu tư thêm hạng mục.	Có bãi tập, sân chơi đảm bảo phục vụ hoạt động giáo dục thể chất.	Tham mưu cấp trên về phương án mở rộng hoặc cải tạo khuôn viên; sắp xếp, tận dụng hiệu quả không gian hiện có.	Ban Giám hiệu; phối hợp Phòng GD&ĐT, UBND phường.	Giai đoạn 2026-2030.	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa.	Quỹ đất, sự đồng thuận của địa phương.	Thực hiện khi đủ điều kiện.
	Tiêu chí 3.2. Phòng học: Một số phòng học diện tích nhỏ, học sinh đông, gây khó khăn cho học nhóm. Một số phòng học đã xuống cấp cần tu sửa, nâng cấp.	Phòng học đảm bảo diện tích, an toàn, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học.	Tu sửa, nâng cấp các phòng học xuống cấp; điều chỉnh sắp xếp lớp học phù hợp sĩ số.	Ban Giám hiệu; phối hợp Phòng GD&ĐT, UBND phường.	Từ năm 2026 trở đi.	Ngân sách cấp trên, xã hội hóa.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng.	Ưu tiên phòng xuống cấp.
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị: Một số thiết bị dạy học đã sử dụng lâu năm, thường xuyên hư hỏng, phải sửa chữa.	Thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông.	Từng bước bổ sung, thay thế thiết bị hư hỏng; tăng cường bảo quản, sử dụng hiệu quả.	Ban Giám hiệu; tổ chuyên môn; Phòng GD&ĐT.	Hàng năm.	Ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa.	Sự hỗ trợ của phụ huynh và các tổ chức.	Thực hiện theo kế hoạch năm học.

4	Tiêu chuẩn 4							
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường: Kinh phí đầu tư cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan của các lớp còn ít do đó chưa tổ chức được nhiều.	Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan cho học sinh.	Đẩy mạnh tham mưu, huy động các nguồn lực xã hội hóa; phối hợp với các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí.	Ban Giám hiệu; Chi bộ; Ban đại diện CMHS.	Hằng năm.	Xã hội hóa giáo dục.	Sự đồng thuận của phụ huynh và địa phương.	Thực hiện linh hoạt theo điều kiện thực tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá

Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá (TĐG) chịu trách nhiệm về các hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập và điều hành các phiên họp của Hội đồng; phê duyệt kế hoạch tự đánh giá; chỉ đạo quá trình thu thập thông tin, minh chứng; xử lý, phân tích và viết báo cáo tự đánh giá; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai tự đánh giá

2. Các thành viên của Hội đồng tự đánh giá

- Tham gia triển khai kế hoạch, tư vấn cho Hiệu trưởng các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phổ biến chủ trương triển khai tự đánh giá; giới thiệu quy trình tự đánh giá trao đổi kinh nghiệm tự đánh giá và yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện.

- Thu thập thông tin, minh chứng, rà soát các hoạt động, đối chiếu kết quả đạt được với mục tiêu đề ra; đánh giá mức độ đạt được, xác định các điểm mạnh và tồn tại của nhà trường; đề xuất kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đối chiếu kết quả đạt được với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, viết báo cáo tự đánh giá.

- Công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường.
- Kiến nghị tổ chức, duy trì cơ sở dữ liệu về các hoạt động của cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Các thành viên hội đồng có nhiệm vụ thực hiện những công việc do Chủ tịch hội đồng phân công và chịu trách nhiệm về công việc được giao.

3. Tổ Giám sát kế hoạch cải tiến chất lượng (báo cáo định kỳ và kiến nghị dựa trên kết quả giám sát).

- Hiệu trưởng chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trong nhà trường.

- Ban kiểm tra nội bộ, Ban thanh tra nhân dân phát huy vai trò kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trong nhà trường

- Giáo viên, nhân viên tự kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng.

- Hàng tháng, hàng kỳ có tổ chức sơ kết, tổng kết công tác cải tiến chất lượng bổ sung điều chỉnh kế hoạch cải tiến chất lượng.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo yêu cầu của Chủ tịch hội đồng TĐG và các thành viên hội đồng TĐG.

- Tham gia giám sát, tự đánh giá việc thực hiện các nội dung cải tiến chất lượng của nhà trường.

- Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Bế Văn Đàn, yêu cầu CB-GV-NV nhà trường nghiêm túc thực hiện triển khai đạt yêu cầu mục đích đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Tổ khối CM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Nhân